

Bản án số: 120/2020/HSST  
Ngày 15 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

*Các Hội Thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Thiên Thuận** và Ông **Nguyễn Văn Hòa**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:*

**Ông Trần Việt Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với:

1. Bị cáo: **Vũ Chí D**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Đ, V, xã C, huyện T, H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 09/12. Họ tên Cha: Vũ Đình H (sinh năm 1961). Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1963). Vợ: Triệu Thị T (sinh năm 1980). Có 02 con, sinh năm 2014 và 2015. Gia đình có 03 anh em, Bị cáo là con thứ nhất.

Danh chỉ bản số 165 được lập ngày 11/4/2020 tại Công an quận K.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo: **Đình Văn T**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1978. Nơi cư trú: tổ 4 Đ, phường T, quận M, H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự Do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên Cha: Đình Văn G (đã chết). Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị C (sinh năm 1957). Vợ: Nguyễn Thị Thanh N (sinh năm 1980). Có 02 con, sinh năm 2008 và 2012. Gia đình có 05 anh em, Bị cáo là con thứ hai.

Danh chỉ bản số 164 được lập ngày 05/4/2020 tại Công an quận K.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, Vũ Chí D điều khiển xe ô tô Kia

Morning BKS: 30F - 030.33 chở khách là chị Nguyễn Ngọc T1 (sinh năm: 1991; trú tại: 21A4 - CT4 khu đô thị V, quận Đ, H) đi trên đường L, khi đi đến ngã tư phố L - B, phường H, quận K, H, thì va chạm với xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X4 - 4991 do Đinh Văn T điều khiển, sau đó D tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ đi. Thấy vậy, T đi xe máy đuổi theo chặn đầu xe ô tô của D yêu cầu xuống xe để nói chuyện, do D không xuống xe nên T đã dùng mũ bảo hiểm đập vào cửa kính chắn gió phía trước xe ô tô của D. Sau đó, D mở cửa xe ô tô và cầm theo 01 đoạn ống kim loại hình chữ L (dài khoảng 30cm) đánh vào đầu T gây thương tích chảy máu, T giật được đoạn ống kim loại trên từ tay anh D và đánh lại nhưng D bỏ chạy lên xe ô tô, T đuổi kịp thì bị D đẩy cánh cửa xe ô tô và đập vào bụng ngã ra đường. Tiếp đó, D lên xe ô tô điều khiển đi đến trước số 29 phố L để chị T1 xuống xe, thì T đuổi kịp, chặn lại rồi dùng 03 viên gạch (lấy ở vỉa hè) đập vỡ 02 gương chiếu hậu, 02 kính chắn gió trước và sau, 04 kính của cánh cửa ô tô, bẻ gãy 01 tay nắm cửa ghế lái và gây nhiều vết xước xung quanh xe ô tô. Lúc này D đã đến trụ sở Công an phường H trình báo sự việc bị T cố ý làm hư hỏng chiếc xe ô tô Kia Morning BKS: 30F - 030.33.

Tang vật thu giữ của Đinh Văn T: 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X4 - 4991. Thu giữ của Vũ Chí D: 01 xe ô tô Kia Morning BKS: 30F - 030.33 trong tình trạng có nhiều vết xước, vỡ gương chiếu hậu và các cửa kính như đã nêu trên; 01 viên gạch (kích thước 12x16x4 cm); 01 viên gạch (kích thước 20x14x5 cm); 01 viên gạch (kích thước 4x12x4 cm); 01 túi nilông màu đỏ bên trong đựng 01 mảnh nhựa màu trắng.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn T đã khai nhận hành vi dùng 03 viên gạch đập phá các cửa kính xe ô tô của Vũ Chí D như nêu trên. T khai do bị xe ô tô của D va chạm rồi bỏ đi, tiếp đó lại bị D dùng 01 đoạn ống kim loại hình chữ L (dài khoảng 30cm) đánh vào đầu gây thương tích chảy máu nên đã cố ý làm hư hỏng chiếc xe ô tô của D. Sau khi giật được đoạn ống kim loại hình chữ L (dài khoảng 30cm) từ tay D, T không biết đã vứt bỏ ở đâu. Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Vũ Chí D, T đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại thương tích, T sẽ cung cấp tài liệu, chứng từ và yêu cầu bồi thường thiệt hại khi xét xử tại Tòa án.

Giấy chứng thương số 05 ngày 12/12/2019 của Bệnh viện Xác định thương tích của Đinh Văn T: Vết thương rách da đầu, vùng đỉnh trái, gọn, không có dị vật, không có tổn thương xương, kích thước 0,5cmx8cm; xây xước da diện rộng trước trong 2/3 dưới cẳng tay phải; 02 vết thương kích thước 0,5x3cm và 0,5x2cm cẳng tay phải. Bệnh viện đã xử trí cắt lọc, khâu vết thương.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 14/TTPY ngày 07/01/2020 và Công văn số 190/TTPY ngày 07/4/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận: Sẹo vết thương vùng trán đỉnh trái: 02%; Nhiều sẹo sây sât mặt trong 1/2 dưới cẳng tay phải: 02% (vết sây sât da và 2 vết rách da nông vùng cẳng tay phải). Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên. **Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Đinh Văn T là 04%.**

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Chí D khai nhận phù hợp với lời khai của Đinh Văn T như đã nêu trên. Sau khi va chạm xe, D bỏ đi thì T đuổi theo dùng mũ bảo hiểm đập vào kính chắn gió phía trước xe, nên D đã dùng 01 đoạn ống kim loại hình chữ L (dài khoảng 30cm) là dụng cụ để sửa xe ô tô (để ở ghế phía sau) đánh vào đầu gây thương tích cho T như nêu trên. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản, D sẽ cung

cấp tài liệu, chứng từ và yêu cầu bồi thường thiệt hại khi xét xử tại Tòa án.

Bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 20/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận:

*Thay: 01 kính chắn gió trước có giá 2.805.000 đồng; 01 kính cánh cửa trước trái có giá 1.045.000 đồng; 01 kính cánh cửa trước phải có giá 1.045.000 đồng; 01 kính cửa sau trái có giá 1.045.000 đồng; 01 kính cửa sau phải có giá 1.045.000 đồng; 01 tay mở cửa trước ngoài trái có giá 385.000 đồng; 01 kính chắn gió sau có giá 2.805.000 đồng; 02 vỏ ngoài gương trái, phải có giá 571.600 đồng; 02 mặt gương chiếu hậu ngoài trái, phải có giá 496.000 đồng; 01 nẹp chân kính cửa sau phải có giá 250.000 đồng;*

*Sơn gò phục hồi trên nóc xe giáp cửa sau trái có vết lõm kích thước 0,5x0,5cm có giá 990.000 đồng; Sơn gò phục hồi khung cửa hậu có vết lõm trên diện 2x3cm có giá 1.150.000 đồng.*

**Tổng trị giá thiệt hại phải thay thế, phục hồi là 13.632.600 đồng.**

Cơ quan điều tra đã rà soát nhân chứng xác định chị Nguyễn Ngọc T1 (ngồi trên xe ô tô do Vũ Chí D điều khiển) chứng kiến trực tiếp việc D lấy 01 đoạn ống kim loại hình chữ L (dài khoảng 30cm) đánh vào đầu Đinh Văn T gây thương tích tại khu vực ngã tư phố L – B. Bà Lại Thị Bích V (sinh năm: 1965; trú tại: 11/167 L, quận L, H), bà Đỗ Thị T2 (sinh năm: 1961; HKTT: Y, huyện C, P) và anh Vũ Trọng B (sinh năm: 1980; trú tại: 20/448 V, quận M, H) chứng kiến trực tiếp T dùng các viên gạch trên vỉa hè đập vỡ các cửa kính xe ô tô của D tại trước số 29 phố L, quận K, H.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X4 – 4991 thu giữ của Đinh Văn T, xác định chủ sở hữu là của chị Nguyễn Thị Thanh N – vợ của T (sinh năm: 1980; HKTT: tổ 4 Đ, quận M, H). Chiếc xe ô tô Kia Morning màu trắng, BKS: 30F - 030.33 thu giữ của Vũ Chí D, xác định chủ sở hữu là Công ty TNHH V (địa chỉ: 109 khu B9, phường N, quận C, H) cho D thuê để chạy dịch vụ. Xét không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X4 – 4991 cho chị N và chiếc xe ô tô Kia Morning màu trắng, BKS: 30F - 030.33 cho Vũ Chí D.

Quá trình điều tra xác định Đinh Văn T điều khiển xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X4 – 4991 có nồng độ cồn trong 01 lít khí thở là 0,99 mg/L, Công an quận K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng theo quy định tại điểm c khoản 8 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đã truy tố Vũ Chí D tội Cố ý gây thương tích theo Điều 134 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự và Đinh Văn T tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo Điều 178 khoản 1 Bộ Luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

Các bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Vũ Chí D tội Cố ý gây thương tích theo Điều 134 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự, bị cáo Đinh Văn T tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo Điều 178 khoản 1 Bộ Luật Hình sự là đúng.

Bị cáo T đề nghị HĐXX buộc bị cáo D bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 6.490.000 đồng gồm 900.000 đồng chi phí khám tại bệnh viện 198 Bộ Công an ngày 03/12/2019 (có biên lai); 1.900.000 đồng chi phí khám tại bệnh viện Melatec ngày 22/10/2019 (có biên lai); 990.000 đồng chi phí cấp cứu

khâu vết thương tại bệnh viện V ngày 22/10/2019 (*bị cáo phải nộp tiền mặt trực tiếp nhưng bệnh viện không cung cấp biên lai cho bị cáo*); 2.700.000 đồng chi phí trung cầu giám định tại Trung tâm giám định Sở Y tế Hà Nội (*bị cáo phải nộp tiền mặt trực tiếp nhưng Trung tâm y tế không cung cấp biên lai cho bị cáo*); tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại.

Bị cáo D đề nghị HĐXX buộc bị cáo T bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền 120.316.667 đồng gồm 65.000.000 đồng do mất thu nhập hai tháng xe ô tô bị giữ và sửa xe (*thu nhập từ Grab và Bee trả mỗi tháng khoảng 30.000.000 đồng*), 20.000.000 đồng chi phí thực tế thay thế và sửa chữa xe (*ở gara ô tô bị cáo phải trả tổng số tiền nhiều hơn so với định giá của Hội đồng vì các thiết bị thay là mới hoàn toàn nhưng bị cáo không có biên lai, hóa đơn*), 8.500.000 đồng là số tiền trả cho bãi giữ xe tại Bồ Đề (từ ngày 17/10/2019 đến ngày 18/12/2019) (*bãi trông giữ xe không cung cấp biên lai, hóa đơn cho bị cáo*), 18.416.667 đồng (8.500.000 đồng/tháng x 65 ngày) là tiền trả cho nơi bị cáo thuê xe làm việc; 5.000.000 đồng chi phí đi lại để sửa xe (*bị cáo ước tính nên không có hóa đơn, chứng từ*), 3.400.000 đồng là chi phí cầu xe hai lần, một lần từ hiện trường về bãi giữ xe và một lần từ bãi giữ xe đến nơi sửa xe (*bị cáo chỉ có 01 biên lai có số tiền vận chuyển xe là 1.500.000 đồng*).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Chí D phạm tội Cố ý gây thương tích, bị cáo Đinh Văn T phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Chí D với mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn T với mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy tang vật đã thu giữ hiện đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm

+ Áp dụng Điều 48 Bộ Luật Hình sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo T trên cơ sở 02 biên lai bị cáo đã giao nộp và 03 tháng mức lương cơ sở cho bị cáo đối với bù đắp tổn thất về tinh thần.

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo D về 03 khoản có biên lai và căn cứ gồm: 18.416.667 đồng (8.500.000 đồng/tháng x 65 ngày) là tiền trả cho nơi bị cáo thuê xe làm việc; 1.500.000 đồng chi phí cầu xe từ hiện trường về bãi giữ xe Bồ Đề; 13.632.600 đồng thiệt hại phải thay thế, phục hồi xe ô tô. Còn các yêu cầu bồi thường khác của hai bị cáo do không có biên lai, chứng từ nên không chấp nhận.

+ Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, các bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo T trình bày bản thân nhận thức được hành vi Cố ý hủy hoại tài sản của bị cáo là phạm tội, bị cáo D trình bày bản thân nhận thức được hành vi Cố ý gây thương tích của bị cáo là phạm tội, hai bị cáo xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Cả hai bị cáo đều đồng thời có tư cách là người bị hại đối với hành vi đã thực hiện của bị cáo kia, do vậy yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo với nhau đều được xem xét theo quy định của pháp luật

[2]. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, tại khu vực ngã tư phố L – B, phường H, quận K, H, Vũ Chí D đã có hành vi dùng 01 đoạn ống bằng kim loại hình chữ L (dài khoảng 30cm) đánh vào vùng trán, tay phải của Đinh Văn T, gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 04% (Bốn phần trăm). Sau đó, tại trước số 29 phố L, phường H, quận K, H, Đinh Văn T đã có hành vi dùng 03 viên gạch đập phá làm hư hỏng các cửa kính chắn gió, gương chiếu hậu, chày xước sơn chiếc xe ô tô Kia Morning màu trắng, BKS: 30F - 030.33 của Vũ Chí D, gây thiệt hại về tài sản có trị giá: 13.632.600 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Chí D đã xâm phạm trực tiếp quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người bị hại - bị cáo T được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng xấu trong dư luận, bị cáo D nhận thức được việc dùng hung khí gây nguy hiểm cho sức khỏe người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo D về Tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn T đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng xấu trong dư luận, bị cáo T nhận thức được việc dùng vũ khí, gạch đập phá xe ô tô là làm hư hỏng chiếc xe do người bị hại - bị cáo D đang quản lý sử dụng nhưng vẫn cố tình thực hiện, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo T về Tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Không có

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo là người đã trưởng T đáng lẽ phải hiểu biết các quy định của pháp luật nhưng các bị cáo lại có hành vi vi phạm pháp luật, vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX có xem xét đến hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị

cáo, đồng thời xem xét mức độ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, khi áp dụng hình phạt không cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo mà cho các bị cáo phạt tù nhưng cho hưởng án treo mà không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy tang vật đã thu giữ hiện đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm

[8] Về Dân sự:

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo T thấy các khoản sau có hóa đơn và phù hợp chi phí thực tế nên được chấp nhận: 900.000 đồng chi phí khám tại bệnh viện 198 Bộ Công an ngày 03/12/2019 (có biên lai); 1.900.000 đồng chi phí khám tại bệnh viện Melatec ngày 22/10/2019 (có biên lai); Ngoài ra, theo quy định của pháp luật, bị cáo D phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần mà bị cáo T phải gánh chịu là 10 lần tiền lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo D thấy các khoản sau có hóa đơn và phù hợp chi phí thực tế nên được chấp nhận: 18.416.667 đồng chi phí thuê xe ô tô (có biên lai); 1.500.000 đồng chi phí vận chuyển (có biên lai); 13.632.600 đồng là chi phí phục hồi nguyên trạng chiếc xe ô tô Kia Morning BKS: 30F - 030.33.

Các bị cáo có quyền khởi kiện vụ án dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại các khoản khác khi có đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: VŨ CHÍ D phạm Tội Cố ý gây thương tích, ĐINH VĂN T phạm Tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.**

**2. Áp dụng:** Điều 134 khoản 1 điểm a; Điều 65; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

**3. Xử phạt: VŨ CHÍ D 08 (TÁM) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 16 (MƯỜI SÁU) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

3.1. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố H (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**4. Áp dụng:** Điều 178 khoản 1; Điều 65; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

**5. Xử phạt: ĐINH VĂN T 08 (TÁM) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 16 (MƯỜI SÁU) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

5.1. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố H (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**6. Về Dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ Luật Hình sự, Điều 584, Điều 589, Điều 590 Bộ Luật dân sự:

6.1. Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại - bị cáo Vũ Chí D tại phiên tòa, buộc bị cáo T bồi thường thiệt hại tổng số tiền 33.549.267 đồng cho bị cáo D, trong đó gồm 18.416.667 đồng chi phí thuê xe ô tô; 1.500.000 đồng chi phí vận chuyển; 13.632.600 đồng là chi phí phục hồi nguyên trạng chiếc xe ô tô Kia Morning BKS: 30F - 030.33.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại - bị cáo Vũ Chí D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Đinh Văn T chậm trả số tiền trên thì bị cáo T còn phải chịu lãi suất tính trên khoản tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 khoản 2 Bộ Luật dân sự.

6.2. Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại - bị cáo Đinh Văn T tại phiên tòa, buộc bị cáo D bồi thường thiệt hại tổng số tiền 17.700.000 đồng cho bị cáo T, trong đó gồm 900.000 đồng chi phí khám tại bệnh viện 198 Bộ Công an ngày 03/12/2019; 1.900.000 đồng chi phí khám tại bệnh viện Melatec ngày 22/10/2019; 14.900.000 đồng là 10 lần tiền lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại - bị cáo Đinh Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Vũ Chí D chậm trả số tiền trên thì bị cáo D còn phải chịu lãi suất tính trên khoản tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 khoản 2 Bộ Luật dân sự.

6.3. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo T với tổng số tiền 3.690.000 đồng.

6.4. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị cáo D với tổng số tiền 86.767.400 đồng.

6.5. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

## **7. Áp dụng:**

- Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 23 khoản 1 điểm d, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

**8. Về biện pháp tư pháp:** Tiêu hủy tang vật, vật chứng thu giữ gồm 01 viên

gạch (kích thước 12x16x4 cm); 01 viên gạch (kích thước 20x14x5 cm); 01 viên gạch (kích thước 4x12x4 cm); 01 túi nilông màu đỏ bên trong đựng 01 mảnh nhựa màu trắng.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 14/7/2020.

**9. Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Chí D phải chịu 5.223.370 đồng (Năm triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Văn T phải chịu 1.977.463 đồng (Một triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**10. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- UBND phường T.
- UBND xã C.
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THU HÀ**